

Bản án số: **138/2017/HSST**
Ngày: 21/7/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Vinh**

Bà **Nguyễn Thị Lý**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Hà Tuyên**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Trang**, kiểm sát viên.

Ngày 21/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 168/2017/HSST ngày 15/6/2017 đối với bị cáo:

Võ Văn C (Hải) sinh năm 1962; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại tổ 11 TN, phường X, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở trước khi bị bắt tại thôn VT, xã Y, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: chạy xe thô; trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Đặng Văn Ch (chết) và bà Võ Thị Đ (chết); có vợ là Nguyễn Thị Kim H (sinh năm 1964) và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 13/3/2017; bị tạm giam từ ngày 22/3/2017; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan L** sinh năm 1964; trú tại số 162KB, SP, phường V, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa (đã xuất cảnh sang Hoa Kỳ); vắng mặt tại phiên tòa

NHẬN THẤY:

Bị cáo Võ Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/3/2017, Lê Huy Đ gọi vào số điện thoại 01676944230 của Võ Văn C hỏi mua một tép ma túy với giá 250.000 đồng; C đồng ý và hẹn Đ đến trước trường Cao đẳng sư phạm Trung ương Z ở đường N, xã M, thành phố Z. Khoảng 15 phút sau, Đ đến và đưa cho C số tiền 250.000 đồng rồi đứng đợi tại đây. Chút cảm tiền rồi chạy xe máy đến khu vực Lầu 7 thuộc phường X, thành phố Z gặp một người phụ nữ khoảng 47 tuổi (không rõ lai lịch) mua hai tép ma túy với giá 200.000 đồng rồi quay về chỗ hẹn. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Võ Văn C bán trái phép một đoạn

ống hút nước nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng cho Lê Huy Đ với giá 250.000 đồng thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Z phối hợp với Công an phường H, thành phố Z phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ trên tay Đ đoạn ống hút nước nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng có trọng lượng 0,0296 gam; thu trong túi áo của C số tiền 50.000 đồng và một đoạn ống hút nước nhựa màu đỏ hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng có trọng lượng 0,0307 gam; thu trong ví trong túi quần sau của C số tiền 600.000 đồng; Tổ công tác tiến hành niêm phong số tang vật trên và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, Võ Văn C đã nhiều lần bán ma túy cho Lê Huy Đ; lần gần nhất là vào khoảng 15 giờ ngày 13/3/2017, C đã bán cho Đ một tép ma túy với giá 240.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 164/GĐTP/2017 ngày 20/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Chất bột nén màu trắng trong các mẫu ký hiệu A1, B1 gửi giám định đều có Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

+ Mẫu A1 có trọng lượng (khối lượng) 0,0296g (không phẩy không hai chín sáu gam). Trọng lượng (khối lượng) Heroin trong 0,0296g A1 là 0,0089g (không phẩy không không tám chín gam).

+ Mẫu B1 có trọng lượng (khối lượng) 0,0307g (không phẩy không ba không bảy gam). Trọng lượng (khối lượng) Heroin trong 0,0307g B1 là 0,0093g (không phẩy không không chín ba gam).

Tại bản cáo trạng số 128/KSĐT-XXSTHS ngày 13/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn C, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn C từ 07 (*bảy*) năm đến 08 (*tám*) năm tù.

Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Do bị cáo Võ Văn C không có tài sản riêng, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan L vắng mặt tại phiên tòa, nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và quy định của Bộ luật dân sự, tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền 650.000 đồng (*sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động hiệu GIONEE, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 01676944230; giao cho

Công an thành phố Z 01 (một) xe máy hiệu JUPITER, vỏ màu đen, mang biển kiểm soát: 79N6-8230 và Giấy đăng ký xe máy (bản chính) để Công an thành phố Z ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật; đồng thời, tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại (*Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z lập ngày 14/6/2017 và giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0005891 ngày 14/6/2017 giữa Công an thành phố Z và Kho bạc nhà nước thành phố Z*).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

*** Về thủ tục tố tụng:**

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan L; những người làm chứng là các anh Lê Huy Đ và Nguyễn Văn Q được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; căn cứ Điều 191 và Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

*** Về nội dung vụ án:**

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Văn C đã khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi mà bị cáo đã thực hiện như nội dung cáo trạng nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng vụ án bị thu giữ; Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa; phù hợp với lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; đã thể hiện: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/3/2017, tại trước trường Cao đẳng sư phạm Trung ương Z ở đường N, xã M, thành phố Z, Võ Văn C đã bán trái phép 0,0089g heroin cho Lê Huy Đ với giá 250.000 đồng thì bị bắt quả tang; ngoài ra, C đã nhiều lần bán ma túy cho Đ, lần gần nhất là vào 15 giờ ngày 13/3/2017; do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn C là rất nghiêm trọng; mặc dù biết Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy, cũng như biết tác hại của việc sử dụng trái phép các chất ma túy đối với xã hội, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy (là chất Heroin) để kiếm lời nhằm phục vụ cho nhu cầu tiêu xài cá nhân. Hành vi ấy đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; xâm phạm

trật tự, an toàn xã hội; do đó, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo và tự khai nhận về lần phạm tội trước đây mà chưa bị phát hiện; do đó, cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

*** Về việc áp dụng hình phạt bổ sung:** Theo biên bản xác minh ngày 23/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z về điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo Võ Văn C (bút lục số 33), đã xác định không rõ điều kiện kinh tế của bị cáo Võ Văn C; tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C cũng khai nhận không có tài sản riêng có giá trị; xét thấy bị cáo Võ Văn C không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan L vắng mặt tại phiên tòa, không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét, nên tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

*** Về vật chứng vụ án:** Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z lập ngày 14/6/2017 và giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0005891 ngày 14/6/2017 giữa Công an thành phố Z và Kho bạc nhà nước thành phố Z, vật chứng vụ án gồm có:

+ 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “vỏ”, mặt sau có chữ ký niêm phong của Đặng Hoài Nam, Phạm Thanh Phương, Võ Công Huynh, Nguyễn Đăng Quang, Nguyễn Văn Quốc, Lê Huy Đạt và dấu vân tay ngón trỏ phải của Võ Văn C; xét thấy số vật chứng này không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu GIONEE, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 01676944230; xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà bị cáo Võ Văn C sử dụng để liên lạc mua bán ma túy, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ 01 (một) xe máy hiệu JUPITER, vỏ màu đen, mang biển kiểm soát: 79N6-8230 và Giấy đăng ký xe máy (bản chính); theo lời khai có trong hồ sơ (bút lục số 44) và tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C khai mua chiếc xe này của ông Phan L vào năm 2007; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của ông Phan Loan và đã xác định ông Phan Loan đã đi xuất cảnh sang Hoa Kỳ từ tháng 01/2016 nên không thể lấy lời khai của ông Phan L về vấn đề này; do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên nên cần giao cho Công an thành phố Z để Công an thành phố Z ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Số tiền 650.000 đồng (*sáu trăm năm mươi ngàn đồng*); xét thấy trong tổng số tiền 650.000 đồng (*sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) thu giữ của bị cáo Võ Văn C có 490.000 đồng (*bốn trăm chín mươi ngàn đồng*) là tiền do bị cáo Võ Văn C mua bán trái phép chất ma túy mà có (240.000 đồng (*hai trăm bốn mươi ngàn đồng*) bán ma túy cho Lê Huy Đ vào 15 giờ ngày 13/3/2017 và 250.000 đồng (*hai trăm năm mươi ngàn đồng*) bán ma túy cho Lê Huy Đ vào 19 giờ 30 phút ngày 13/3/2017), nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền còn lại là 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi ngàn đồng*) là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Võ Văn C.

*** Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Võ Văn C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm o, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn C,

Xử phạt Võ Văn C (Hải) 07 (*bảy*) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2017.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Tách ra để giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác khi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phan L có đơn yêu cầu.

*** Về vật chứng vụ án:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 74 và điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 Bộ luật dân sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì giấy được niêm phong kín, mặt trước ghi “vô”, mặt sau có chữ ký niêm phong của Đặng Hoài Nam, Phạm Thanh Phương, Võ Công Huỳnh, Nguyễn Đăng Quang, Nguyễn Văn Quốc, Lê Huy Đạt và dấu vân tay ngón trỏ phải của Võ Văn C.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 490.000 đồng (*bốn trăm chín mươi ngàn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động hiệu GIONEE, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 01676944230.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn C số tiền là 160.000 đồng (*một trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- Giao cho Công an thành phố Z 01 (một) xe máy hiệu JUPITER, vỏ màu đen, mang biển kiểm soát: 79N6-8230 và Giấy đăng ký xe máy (bản chính) để Công an thành phố Z ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

(Số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Z và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z lập ngày 14/6/2017 và giấy nộp tiền vào ngân sách Nhà nước số CT: 0005891 ngày 14/6/2017 giữa Công an thành phố Z và Kho bạc nhà nước thành phố Z).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an thành phố Z;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Z;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Tuấn Anh